

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC,
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-ST
Ngày: 10-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Xuân An

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước Nhân

Ông Bạch Ngọc Bay

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Ngọc Hồng – Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Hữu H; Tên gọi khác: Tàu; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01-11-1993 tại Thành phố Hồ Chí M; Địa chỉ đăng ký thường trú: đường Trần Văn Kiêu, Phường 7, Quận 6, Thành phố H; Địa chỉ tạm trú: đường Mễ Cốc, Phường 15, Quận 8, Thành phố H; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Bùi Văn B, sinh năm 1965 và bà Võ Thị Kim L, sinh năm 1965; Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 06-01-2015, Tòa án nhân dân huyện BC, Thành phố H ra Quyết định số 01/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Hữu H, thời gian 24 tháng, đến ngày 08-12-2016 chấp hành xong.

- Ngày 14-9-2017, Tòa án nhân dân huyện BC, Thành phố H ra Quyết định số 538/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Hữu H, thời gian 21 tháng, đến ngày 19-3-2019 chấp hành xong.

Về nhân thân: Ngày 19-8-2019, Bùi Hữu H bị Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 8, Thành phố H ra Quyết định số 44/QĐ-UBND, đưa người nghiện ma túy

vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 19-11-2019, Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 8 ra Quyết định số 71/QĐ-UBND hủy Quyết định số 44/QĐ-UBND nêu trên với lý do đã hết thời hiệu xử lý hành chính mà chưa có kết quả trích lục tiền án, tiền sự.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-3-2020 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cần Giuộc.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Thanh Đ, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 86K Bình Đông, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí M. (vắng mặt)

2. Bà Võ Thị Kim L, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 17/43 đường Mễ Cốc, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí M. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20-3-2020, Công an thị trấn Cần Giuộc tổ chức tuần tra trên tuyến Quốc lộ 50, đến đoạn khu phố Kim Điền, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc phát hiện xe mô tô biển số 51P3-2696 do Bùi Hữu H điều khiển chở Trần Thanh Đ phía sau, có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía sau bên phải của H có 01 bóp da màu nâu, bên trong có 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, cùng số seri HM 10670935 và 05 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, cùng số seri AD 07730195, nghi là tiền giả.

Tại Bản kết luận giám định số 230/2020/KLGĐ ngày 27-3-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận: 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng cùng số seri HM 10670935 và 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng cùng số seri AD 07730195 là tiền giả.

Tại Bản kết luận giám định số 391/2020/KLGĐ ngày 13-5-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận xe mô tô biển số 51P3-2696: Số khung bị đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép (không đọc được các ký tự nguyên thủy); số máy không phát hiện đục sửa và không phát hiện cắt hàn ghép (số nguyên thủy LC152FMH*01153309*).

Qua điều tra xác định số tiền giả trên là của Bùi Hữu H mua của người tên Cọ (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 200.000 đồng vào ngày 18-3-2020 tại cổng sau Bến xe Quận 8, Thành phố Hồ Chí M. Sau khi mua tiền giả, trên đường điều khiển xe mô tô biển số 51P3-2696 về nhà, H ghé vào điểm bán xăng lẻ ven đường Nguyễn Văn Linh thuộc huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí M, mua 26.000 đồng tiền xăng đổ vào xe và dùng tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng trả tiền mua xăng, nhưng người bán xăng phát hiện tiền giả, H lấy 30.000 đồng tiền thật trả cho người bán xăng. Sau lần đó, H cất giữ toàn bộ số tiền giả trong bóp

da. Đến đêm ngày 20-3-2020, H điều khiển xe mô tô biển số 51P3-2696 chở Trần Thanh Đ đi đến thị trấn Cần Giuộc thì bị lực lượng Công an thị trấn Cần Giuộc kiểm tra, bắt quả tang đang tàng trữ số tiền giả nêu trên.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSLA-P1 ngày 21-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố Bùi Hữu H về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo quy định tại Khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Bị cáo đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức án nhẹ đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc khẳng định Cáo trạng số 41/CT-VKSLA-P1 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố Bùi Hữu H về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo Khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 207; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Hữu H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Đề nghị xử lý các vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Long An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 18-3-2020, Bùi Hữu H dùng 200.000 đồng tiền thật mua 2.500.000 đồng tiền giả từ một người tên Cọ (không rõ họ tên, địa chỉ), với mục đích tiêu xài. Sau đó, H mua 01 lít xăng giá 26.000 đồng và sử dụng tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng thanh toán để đổi lấy tiền thật nhưng bị người bán xăng phát hiện, H nhận lại tờ tiền giả và cất số tiền giả đã mua vào trong ví da mang theo người. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20-3-2020, H điều khiển xe mô tô chở Trần Thanh Đ lưu thông trên Quốc lộ 50, đến đoạn khu phố Kim Điền, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, do có dấu hiệu nghi vấn nên lực lượng tuần tra Công an thị trấn Cần Giuộc yêu cầu H dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía sau bên phải của H có 01 bóp da màu nâu, bên trong có 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, cùng số seri HM 10670935 và 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, cùng số seri AD

07730195. Sau khi giám định xác định số tiền nêu trên là tiền giả. Qua đó, có đủ cơ sở xác định Bùi Hữu H đã có hành vi tàng trữ tiền giả và đưa tiền giả vào lưu thông.

Hành vi nêu trên của Bùi Hữu H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý tài chính, trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tiền tệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tàng trữ, lưu hành tiền giả là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của Bùi Hữu H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo quy định tại Khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố Bùi Hữu H là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú hành vi lưu hành tiền giả, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Bùi Hữu H là người trưởng thành, bản thân bị cáo đủ khả năng nhận thức được việc tàng trữ, lưu hành tiền giả là vi phạm pháp luật. Để có tiền tiêu xài mà không cần lao động vất vả, bị cáo đã liên lạc mua tiền giả để cất giữ và sử dụng. Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về vật chứng:

- Đối với: 01 thẻ căn cước công dân số 079093004566 mang tên Bùi Hữu H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng-vàng-xanh số hiệu E470404VCb, model SM-B310E, đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số 0925844198; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus Model A1661, màu hồng trắng, đã qua sử dụng, không có sim; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus Model A1522, màu vàng-trắng, đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số 0928346128. Do các đồ vật trên không phải là vật chứng trong vụ án nên Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại Bùi Hữu H (do bà Võ Thị Kim L là mẹ của H nhận thay) là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 51P3-2696: H khai mượn xe này của một người tên Việt có nhà gần Bến xe Quận 8, Thành phố Hồ Chí M. Qua điều tra, không xác định được lý lịch người tên Việt như H mô tả, không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với biển số xe 51P3-2696 và số máy xe LC 152FMH01153309. Hiện chưa xác minh được nguồn gốc, chủ sở hữu của chiếc xe trên, và xe này không liên quan đến việc phạm tội. Hơn nữa, ngày 21-7-2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có Quyết định chuyển vật chứng số 110/QĐ-VKSLA-P1 chuyển xe mô tô nêu trên đến Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần

Giuộc. Do đó, chuyển xe mô tô trên cho Công an huyện Cần Giuộc xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 01 ví (bóp) bằng da, màu nâu, là tài sản của bị cáo H, H giấu số tiền giả vào ví này, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 sim số 0909491693, số hiệu 3004 WD, bị cáo H không xác định được sim số này có phải của bị cáo không, không yêu cầu nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với các vật dụng gồm 01 kèm bằng kim loại, màu trắng, dài 21cm; 01 tua-vít, cán bằng nhựa màu tím nhạt; 02 đầu lục giác bằng kim loại, hình chữ L, màu trắng bạc; 02 cangkua bằng kim loại, màu đen; H xác định đây là vật dụng có sẵn trong cốp xe, không phải của H, không xác định được chủ sở hữu, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 dao xếp, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng xám; 01 bình xịt hơi cay, màu trắng – đen – đỏ (không có nhãn hiệu), H xác định đây là vật dụng H mua mang theo để phòng thân, tuy không liên quan đến tội phạm này nhưng là các loại hung khí có tính nguy hiểm, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, cùng số seri HM 10670935 và 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, cùng số seri AD 07730195, là tiền giả, là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người tên Cọ, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không điều tra, xử lý được. Đối với Trần Thanh Đ, tuy đi cùng với H nhưng Đ không biết H tàng trữ tiền giả nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hữu H phạm tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 207; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Bùi Hữu H 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20-3-2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam Bùi Hữu H 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[2] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Số tiền giả gồm 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, cùng số seri HM 10670935 và 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, cùng số seri AD 07730195; 01 kèm bằng kim loại, màu trắng, dài 21cm;

01 tua-vít, cán bằng nhựa màu tím nhạt; 02 đầu lục giác bằng kim loại, hình chữ L, màu trắng bạc; 02 còng cua bằng kim loại, màu đen; 01 dao xếp, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng xám; 01 bình xịt hơi cay, màu trắng – đen – đỏ (không có nhãn hiệu); 01 ví (bóp) bằng da màu nâu; 01 sim số 0909491693, số hiệu 3004 WD.

- Chuyển 01 xe mô tô biển số 51P3-2696 đến Công an huyện Cần Giuộc xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Bùi Hữu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bản án sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyễn Xuân An